

Hoàn Kiếm, ngày 28 tháng 9 năm 2022

Số: **249/2022/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Căn cứ khoản 2 điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 7 điều 48, điều 212, điều 213 điều 396, khoản 4 điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 309/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

Anh Lưu Ngọc Q Sinh năm: 1991

HKTT: 26 L, H, H, H

Chị Trương Thị D Sinh năm: 1993

HKTT: 57 P, Kv5, A, B, C

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Anh Lưu Ngọc Q và chị Trương Thị D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội vào ngày 11/11/2013. Đây là hôn nhân hợp pháp. Anh Q, chị D chung sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không có sự đồng cảm và chia sẻ, đã nhiều lần hòa giải mâu thuẫn nhưng không thể đoàn tụ. Đến nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 20 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo

đức xã hội; anh chị đã thỏa thuận với nhau về người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn; đã thỏa thuận với nhau về tài sản chung, về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình là hoàn toàn tự nguyện nên được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự. Cụ thể như sau:

- *Về tình cảm:* Anh Lưu Ngọc Q và chị Trương Thị D thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh chị có 02 con chung là cháu Lưu Hữu T, sinh ngày 27/01/2016 và cháu Lưu Phước T sinh ngày 15/8/2019. Anh chị thỏa thuận, sau khi ly hôn chị D là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả hai con. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị thỏa thuận, anh Q đóng góp 5.000.000 (Năm triệu) đồng/tháng/con đến khi cháu T, cháu T đủ 18 tuổi hoặc có yêu cầu mới theo quy định của pháp luật.

Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Q, chị D mỗi người tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí mỗi người đã nộp theo các Biên lai số 0051851, 0051852 ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS Q. Hoàn Kiếm;
- UBND phường Hàng Trống;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu VP.

THẨM PHÁN

Trương Thị Thu Hương